

Số: 433/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 12 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024 với những nội dung chủ yếu sau:

#### I. MỤC TIÊU

Phấn đấu đến cuối năm 2024 có:

##### 1. Cấp huyện:

- Thị xã Hương Trà hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Trình hồ sơ để Trung ương thẩm định huyện Phong Điền đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023, thành phố Huế hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2023.

##### 2. Cấp xã:

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm ít nhất 07 xã<sup>1</sup>.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 05 xã<sup>2</sup>.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 02 xã<sup>3</sup>.
- Đối với các xã còn lại tập trung rà soát đánh giá lại theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025, phấn đấu số tiêu chí đạt chuẩn bình quân tăng 0,3 tiêu chí/xã/năm và nâng chất lượng tiêu chí theo lịch trình kế hoạch đã đề ra. Trong đó, cần ưu tiên tập trung thực hiện các tiêu chí về thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, môi trường, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng và an ninh.

<sup>1</sup> Gồm 09 xã phấn đấu sau: Bình Tiến, Bình Thành, Phú Gia, Lộc Tiến, Lộc Thủy, Lộc Vĩnh, Giang Hải, Hồng Thượng, Hồng Bắc.

<sup>2</sup> Gồm 10 xã phấn đấu sau: Hương Toàn, Hương Bình, Phú Mỹ, Phú Hồ, Vinh Hưng, Lộc Bồn, Hương Phú, Quảng Công, Quảng Phước, Hương Phong (A Lưới).

<sup>3</sup> Gồm 05 xã phấn đấu sau: Hương Xuân, Hương Lộc, Quảng Thọ, Quảng Phú, Thủy Thanh.

### 3. Cấp thôn, bản:

- Có ít nhất 09 thôn, bản đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới kiểu mẫu.
- Có ít nhất 20 thôn, bản vùng đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới (các huyện A Lưới, Nam Đông, Phú Lộc và thị xã Hương Trà).

### 4. Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân:

- Tỷ lệ hộ nông thôn được sử dụng nước sạch 97%.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,3%.
- Tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh giảm từ 0,5-0,6%, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều toàn tỉnh giảm còn dưới 1,76%.
- Tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 3% trở lên, tỷ lệ hộ nghèo tại các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao trên 25% giảm từ 4% trở lên.

### 5. Triển khai 06 chương chuyên đề của Trung ương gồm:

- Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).
- Chương trình phát triển du lịch nông thôn.
- Chương trình chuyển đổi số, hướng tới nông thôn mới thông minh.
- Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.
- Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.
- Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới.

### 6. Thực hiện một số nội dung khác theo chỉ đạo của Trung ương.

## II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục tăng cường và huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia vào Chương trình; phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân các cấp để thực hiện Chương trình bảo đảm mục tiêu và hiệu quả cao theo Nghị quyết tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI đã đề ra; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo nông thôn mới các cấp; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc tham gia thực hiện Chương trình.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác vận động bằng nhiều hình thức phù hợp, cụ thể, có chiều sâu, trong đó chú trọng các hình thức trực quan sinh động nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân, qua đó, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức, hành động trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn,

dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” để làm cơ sở huy động sự vào cuộc của các cá nhân, tổ chức, thu hút được sự hưởng ứng, tích cực tham gia của xã hội đóng góp công sức, trí tuệ và nguồn lực từ xã hội để thực hiện Chương trình.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó, các ngành và địa phương cần chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết đối với từng xã, từng huyện cụ thể để thực hiện theo Nghị quyết 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 nhằm xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hoá Huế, với các đặc trưng văn hoá, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh vào năm 2025.

4. Tập trung xây dựng các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024. Hoàn thiện các điều kiện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của thị xã Hương Trà.

5. Tập trung hoàn thành hồ sơ của 02 đơn vị cấp huyện: Thành phố Huế hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và huyện Phong Điền đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023, sớm trình Hội đồng thẩm định nông thôn mới Trung ương thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ công nhận.

6. Đối với các xã, huyện đã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí của giai đoạn trước, tập trung thực hiện các giải pháp xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; chủ động rà soát xác định nội dung tiêu chí, chỉ tiêu thiếu hụt so với Bộ tiêu chí mới, có giải pháp cụ thể bảo đảm duy trì đạt chuẩn bền vững.

7. Tập trung thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình

- Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa.

- Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các

doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn,... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

+ Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư.

+ Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

+ Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển kinh tế du lịch nông thôn.

+ Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục hình ảnh, cảnh quan truyền thống của nông thôn Thừa Thiên Huế.

+ Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

+ Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

+ Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

+ Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM, kịp thời khen thưởng những tấm gương điển hình trong sản xuất, cách làm sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới ở các địa phương nhằm góp sức lan tỏa trong thực hiện Chương trình.

8. Đẩy mạnh thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa nguồn lực xây dựng nông thôn mới; thực hiện lồng ghép các nguồn lực để thực hiện chương trình; Nghiên cứu ban hành cơ chế chính sách để khuyến khích huy động nguồn lực tại chỗ, nguồn lực huy động của các tổ chức, doanh nghiệp, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

## 9. Triển khai 06 chương trình chuyên đề của Trung ương:

- Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Chương trình Mỗi xã một sản phẩm - OCOP nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực nông thôn trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương (nguyên liệu, văn hoá, tri thức bản địa...) theo hướng kinh tế tuần hoàn, đảm bảo hệ sinh thái bền vững. Triển khai xây dựng mô hình thí điểm của Trung ương “Phát triển sản phẩm rượu vang Bạch Mã gắn với vùng nguyên liệu đặc trưng bản địa, nâng cao năng lực chế biến và nâng cấp sản phẩm theo chuẩn OCOP, hướng đến sản phẩm OCOP 5 sao tại xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc”. Ưu tiên lựa chọn khoảng 10 - 15 sản phẩm tiềm năng, thế mạnh có khả năng phát triển 5 sao để tập trung triển khai chỉ đạo, hỗ trợ phát triển tạo bước đột phá, điểm nhấn trong thực hiện Chương trình của tỉnh giai đoạn 2024-2025.

- Triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn: Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển du lịch nông thôn của tỉnh, xây dựng mô hình thí điểm về du lịch nông thôn nhằm thúc đẩy phát triển dịch vụ du lịch nông thôn trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương, góp phần tạo sinh kế, nâng cao thu nhập gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên cơ sở rà soát, đánh giá lại toàn diện tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch nông thôn, trang trại nông nghiệp làm dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 09/7/2019 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm thi hành chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025. Triển khai xây dựng mô hình thí điểm của Trung ương “Du lịch nông thôn Ngụ Mỹ Thạnh, xã Quảng Lợi, huyện Quảng Điền”.

- Triển khai Chương trình chuyển đổi số, hướng tới nông thôn mới thông minh, trong đó tập trung xây dựng thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh (kinh tế số, xã hội số) gắn với lĩnh vực nổi trội của địa phương (quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, thương mại điện tử,...) để góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và đô thị, tạo điều kiện để người dân nông thôn được hưởng chất lượng các dịch vụ như đô thị (y tế, giáo dục, văn hoá, an ninh trật tự), phát triển kinh tế số, xã hội số ở nông thôn. Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng mô hình “Xã thông minh”, theo kế hoạch 265/KH-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Triển khai xây dựng mô hình thí điểm của Trung ương “Xã nông thôn mới thông minh Quảng Thọ” đạt xã kiểu mẫu về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn theo kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh: Xây dựng và giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn theo hướng xanh - sạch - sáng và đẹp, hình thành các vùng quê đáng sống. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với duy trì thực hiện tốt Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, phong trào “Nói không với túi ni lông sử dụng 01 lần”, “Xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành xứ sở Mai vàng của Việt Nam”, thực hiện các mô hình thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn; phân loại rác tại nguồn, xử lý nước thải, bao gói thuốc bảo vệ thực vật, vệ sinh an toàn thực phẩm nông thôn,... nhằm giữ gìn và khôi phục hình ảnh, cảnh quan truyền thống của nông thôn Thừa Thiên Huế”. Đẩy mạnh, triển khai phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn. Nghiên cứu xây dựng, triển khai mô hình xử lý chất thải rắn cho các vùng miền núi có dân cư thưa thớt, các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, nơi mà các dịch vụ công ích về thu gom rác thải chưa thể cung cấp đến các địa bàn. Triển khai xây dựng mô hình thí điểm của Trung ương “Thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt hơn 100 hộ gia đình, kết hợp xử lý nước thải chợ An Lỗ tại xã Phong Hiền, huyện Phong Điền”.

- Triển khai Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới: Phấn đấu có 01-02 đề tài nghiên cứu, chuyên gia và ứng dụng khoa học và công nghệ, đặc biệt công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất nông nghiệp, chế biến, bảo quản góp phần gia tăng giá trị và phát triển các sản phẩm đặc sản của địa phương; thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của 02 huyện A Lưới và Nam Đông theo hướng nông nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới: nhằm đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn, tạo điều kiện cho người dân yên tâm lao động sản xuất, phát triển kinh tế, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu chung về xây dựng nông thôn mới, nhằm nâng cao chất lượng đời sống, vật chất, tinh thần cho người dân. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn. Kiểm chế và kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và vi phạm pháp luật khác về an ninh, trật tự so với năm trước.

10. Tiếp tục phát huy vai trò lãnh chỉ đạo của Ban Chỉ đạo các Chương trình

mục tiêu quốc gia ở các cấp; củng cố, kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, huyện theo hướng chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, tăng cường bố trí cán bộ chuyên trách nông thôn mới.

11. Tiếp tục củng cố, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức các cấp đảm bảo yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

### III. DỰ KIẾN NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. **Nguồn lực:** Vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. **Dự kiến tổng vốn huy động:** 7.617.434 triệu đồng, trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới: Dự kiến 6.979.073 triệu đồng, bao gồm:

|                                     |   |                       |
|-------------------------------------|---|-----------------------|
| - Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ   | : | 123.629 triệu đồng.   |
| + <i>Vốn đầu tư phát triển</i>      | : | 92.485 triệu đồng.    |
| + <i>Vốn sự nghiệp</i>              | : | 31.144 triệu đồng.    |
| - Vốn ngân sách địa phương đối ứng  | : | 185.444 triệu đồng.   |
| - Vốn lồng ghép khác                | : | 65.000 triệu đồng.    |
| - Vốn tín dụng <sup>4</sup>         | : | 6.500.000 triệu đồng. |
| - Doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế | : | 35.000 triệu đồng.    |
| - Nhân dân đóng góp                 | : | 70.000 triệu đồng.    |

b) Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững: 346.312 triệu đồng, bao gồm:

|                                   |   |                     |
|-----------------------------------|---|---------------------|
| - Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ | : | 301.141 triệu đồng. |
| + <i>Vốn đầu tư phát triển</i>    | : | 129.138 triệu đồng. |
| + <i>Vốn sự nghiệp</i>            | : | 172.003 triệu đồng. |
| - Vốn ngân sách địa phương        | : | 48.784 triệu đồng.  |
| + <i>Vốn đầu tư phát triển</i>    | : | 25.356 triệu đồng.  |
| + <i>Vốn sự nghiệp</i>            | : | 23.428 triệu đồng.  |

c) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự kiến 292.049 triệu đồng, bao gồm:

|                                   |   |                     |
|-----------------------------------|---|---------------------|
| - Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ | : | 253.956 triệu đồng. |
| + <i>Vốn đầu tư phát triển</i>    | : | 124.630 triệu đồng. |

<sup>4</sup> Nguồn vốn tín dụng đã bao gồm của cả 02 Chương trình Giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

+ *Vốn sự nghiệp* : 129.326 triệu đồng.

- *Vốn ngân sách địa phương đối ứng 15% (tỉnh, huyện, xã):* 38.093 triệu đồng.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan và UBND cấp huyện, UBND cấp xã đề tham mưu UBND tỉnh lồng ghép, huy động nguồn lực (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, huy động hợp pháp khác) thực hiện kế hoạch.

3. Sở Xây dựng hướng dẫn các địa phương quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng vùng huyện để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số.

5. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể liên quan trong việc hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể đối với các xã vùng đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo nhằm đạt được các tiêu chí nông thôn mới trong năm 2024.

7. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể đối với các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phấn đấu đạt chuẩn năm 2024.

8. Các sở, ban, ngành tổ chức chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn và thẩm định, thẩm tra thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới có liên quan theo phân công của UBND tỉnh tại các Quyết định số 2263/QĐ-UBND; Quyết định số 2264/QĐ-UBND; Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí địa phương đạt chuẩn nông thôn mới xã nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế chủ động và phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục



tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới trên địa bàn bảo đảm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra. UBND huyện tổ chức rà soát quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã theo quy định.

**10.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường giám sát, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lựa chọn những nội dung thiết thực để phối hợp vận động, khích lệ, động viên các tổ chức, cá nhân chung sức, đồng lòng xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng đến công tác vận động, tổ chức thực hiện xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - sáng, đẹp, giám sát việc bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, xây dựng đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn.

**11.** Hàng quý các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các huyện, thị xã, thành phố Huế báo cáo tình hình thực hiện (qua Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh) trước ngày 25 của tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh để kịp thời được giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối CTXDNTM TW;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hải Minh**